CTCP Thép tấm lá Thống Nhất (UPCOM: TNS)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	4,300 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-14.0%	-23.2%	-23.2%

ROE 2024: 90.2% | +/- YoY ▲ 78.9%

DT thuần Q1/25: 450 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 212 ▲ 89.1% | YoY ▼ 355 ▼ 44.1%

DT thuần 2024: 2,556 tỷ VNĐ | YoY ▲ 1,448 ▲ 131%

LN gộp Q1/25: 16.6 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2.10 ▲ 14.2% | YoY ▲ 1.80 ▲ 11.9%

LN gộp 2024: 70.7 tỷ VNĐ | YoY ▲ 51.5 ▲ 269%

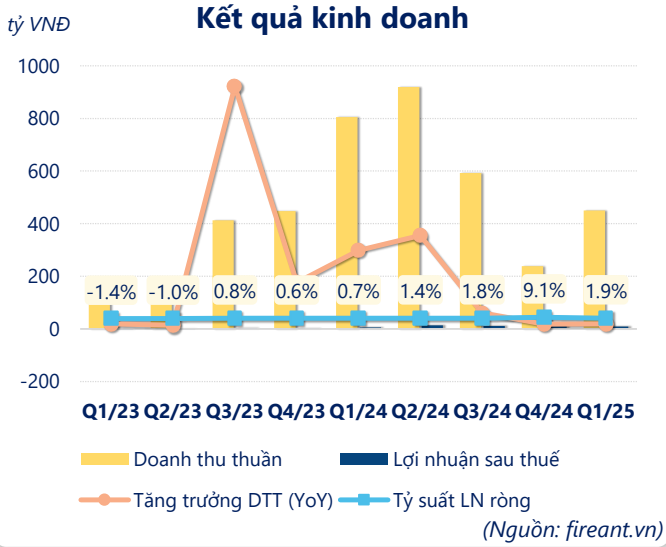
LN thuần Q1/25: 11.2 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 15.0 ▼ 57.2% | YoY ▲ 5.42 ▲ 94.2%

LN thuần 2024: 60.6 tỷ VNĐ | YoY ▲ 55.2 ▲ 1028%

LN sau thuế Q1/25: 8.76 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 12.9 ▼ 59.6% | YoY ▲ 3.16 ▲ 56.4%

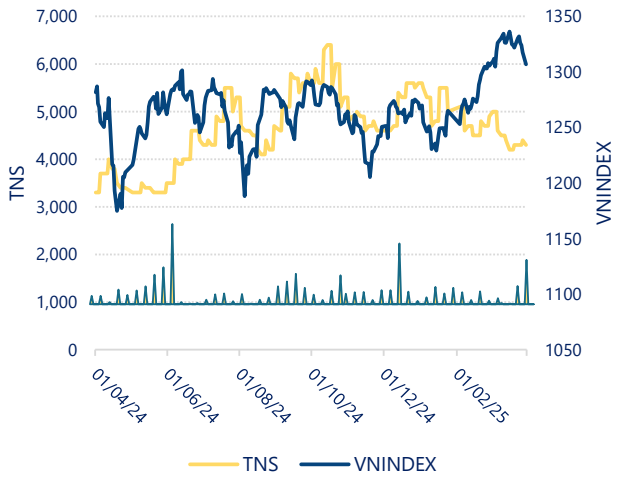
LN sau thuế 2024: 49.5 tỷ VNĐ | YoY ▲ 45.7 ▲ 1209%

Kết quả kinh doanh



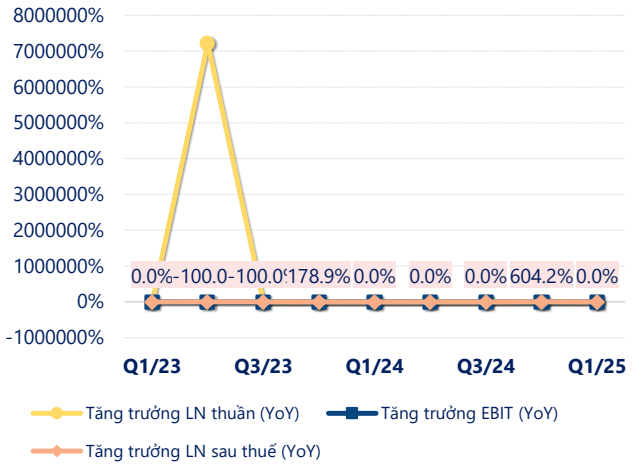
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



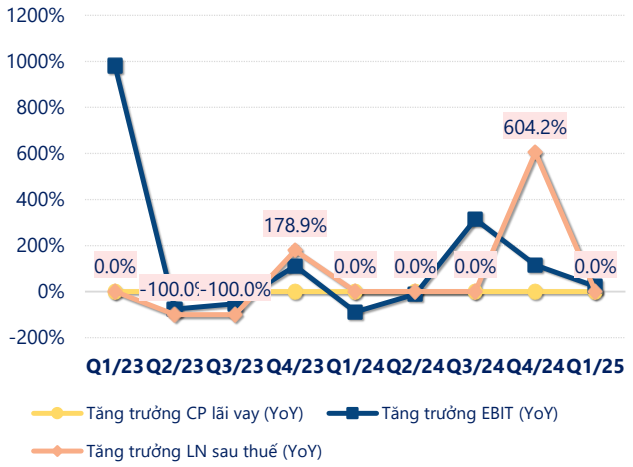
CTCP Thép tấm lá Thống Nhất (UPCOM: TNS)

Tăng trưởng lợi nhuận



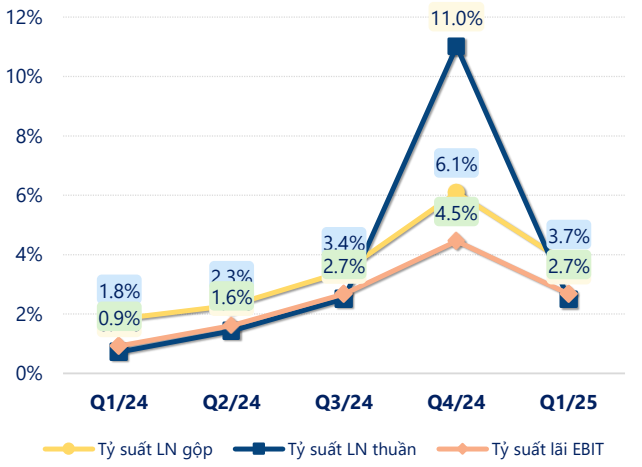
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



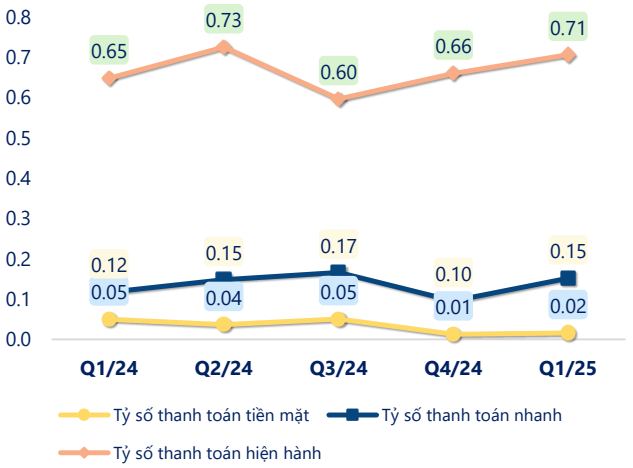
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



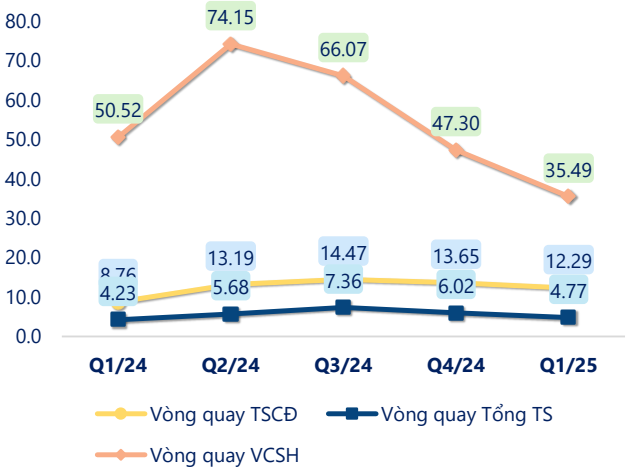
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



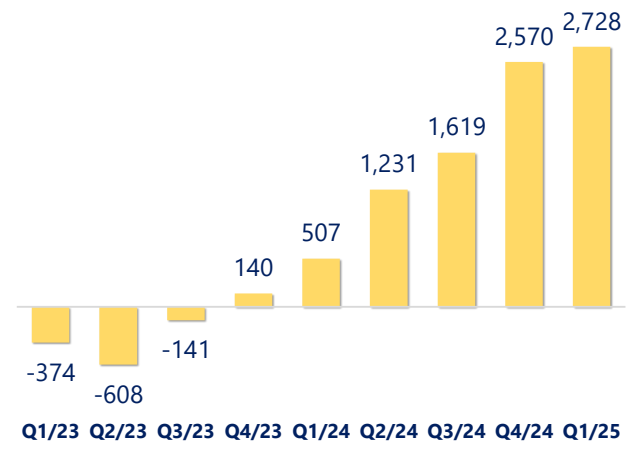
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

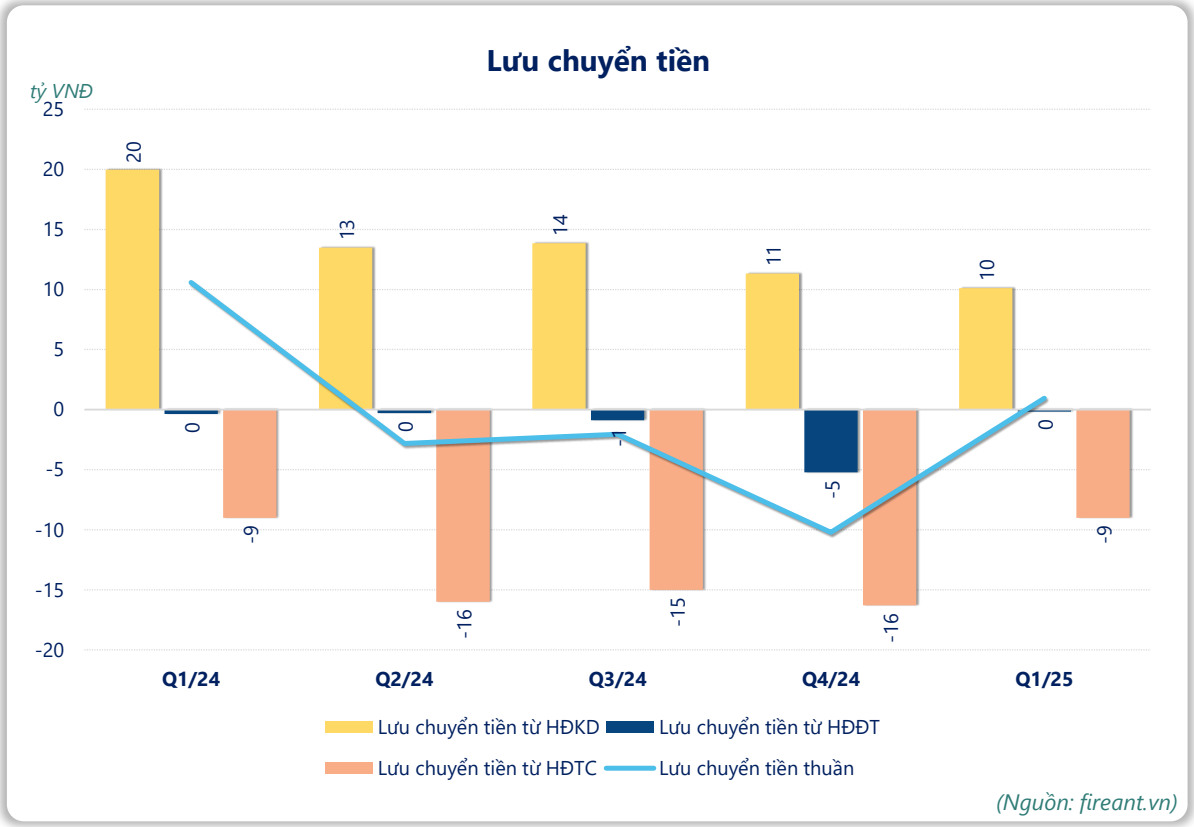


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thép tấm lá Thống Nhất (UPCOM: TNS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**450**	**805**	**-44.1%**	**2,556**	**1,108**	**131%**
Giá vốn hàng bán	433	790	-45.1%	2,485	1,089	128%
Lợi nhuận gộp	16.6	14.8	11.9%	70.7	19.2	269%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.02	4.1%	0.07	0.17	-59.4%
Chi phí TC	0.96	2.00	-51.9%	-10.3	2.28	-550%
Chi phí lãi vay	0.96	1.84	-47.8%	-10.9	0.58	-1983%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.63	1.64	-61.5%	4.88	2.50	95.4%
Chi phí QLDN	**3.76**	**5.36**	**-29.8%**	**15.6**	**9.20**	**69.5%**
LN thuần từ HĐKD	11.2	5.78	94.2%	60.6	5.37	1028%
Lợi nhuận khác	**-0.17**	**-0.18**	**3.7%**	**-0.94**	**-0.75**	**-26.2%**
LN trước thuế	11.1	5.60	97.3%	59.7	4.63	1189%
Lợi nhuận sau thuế	**8.76**	**5.60**	**56.4%**	**49.5**	**3.78**	**1209%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.76**	**5.60**	**56.4%**	**49.5**	**3.78**	**1209%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)